

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày 27-01-2026

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – KHÁNH HÒA,
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phát.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Niệm;

Ông Huỳnh Tấn Đạt.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hà – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 6 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

LƯƠNG THIÊN PHÚ C, sinh năm: 1990 tại Khánh Hòa.

Nơi thường trú: Không có; Nơi ở hiện tại: phường N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thiên T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ con chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 11/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận cũ xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2021.

- Ngày 28/9/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận cũ xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2023.

Nhân thân:

Ngày 18/8/2008, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T2 – T, tỉnh Ninh Thuận cũ khởi tố về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 24/02/2009, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Khánh Hòa) ra quyết định đình chỉ vụ án hình sự và Quyết định đình chỉ bị can đối với Lương Thiên Phú C do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

Ngày 01/02/2011, bị Công an phường V, TP . - T cũ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.100.000 đồng về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng, đập phá trụ sở cơ quan Nhà nước.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/8/2025, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an tỉnh K. (*Có mặt tại phiên tòa*)

* **Bị hại:** Chị Lê Hồng Diễm Q – sinh năm: 2005.

Nơi cư trú: Tổ dân phố I, phường P, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Văn Đ, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường N, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 10/7/2025, Lương Thiên Phú C (*sinh năm 1990, trước đây có đăng ký thường trú tại tổ dân phố C, phường N, tỉnh Khánh Hòa; hiện nay sống lang thang, không có nơi cư trú cố định*) đi bộ chơi theo đường ven biển phía sau khu du lịch H cũ thuộc tổ dân phố G, phường N (theo hướng từ bãi biển B đi bãi biển N) thì C nhìn thấy chị Lê Hồng Diễm Q (*sinh năm 2005, trú tại tổ dân phố I, phường P, tỉnh Khánh Hòa*) cùng bạn trai tên Lê Nguyễn Lâm T1 (*sinh năm 2005, trú tại tổ dân phố I, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa*) đang ngồi chơi trên bãi cát bờ biển cách đường đi bộ khoảng 05 mét. Cảnh thấy phía sau hông bên phải Q có 01 (một) điện thoại di động Iphone 15, màu hồng, có ốp lưng màu hồng và 01 (một) chiếc ví để trên nền cát nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại và chiếc ví. Lợi dụng chị Q và bạn trai đang ngồi quay mặt ra hướng biển và nói chuyện nên không chú ý phía sau nên C đã đi đến gần chị Q, lấy chiếc điện thoại và chiếc ví mang đi. Trên đường đi, C lấy chiếc điện thoại ra kiểm tra thì thấy đây là điện thoại hiệu Iphone nhưng không biết là Iphone gì và kiểm tra chiếc ví thì thấy toàn bộ là giấy tờ tùy thân, không có tiền nên C đã vứt bỏ chiếc ví cùng giấy tờ tùy thân đi và chỉ giữ lại chiếc điện thoại (bao gồm cả ốp lưng).

Đến ngày hôm sau, C mang chiếc điện thoại Iphone lấy trộm được đến nhà anh Lê Văn Đ (*sinh năm 1994, nơi thường trú tại tổ dân phố C, phường N, tỉnh Khánh Hòa*) để bán. Khi Đ kiểm tra thì thấy đây là điện thoại Iphone 15, màu hồng, có ốp lưng màu hồng, đã bị khóa màn hình, Đ hỏi C điện thoại ở đâu mà có thì C nói “*dưới biển*”, mặc

dù Đ không hiểu C nói vậy có nghĩa là gì nhưng do Đ biết C là đối tượng có nhiều tiền án, tiền sự, sợ C gây khó khăn cho gia đình mình nên đã đồng ý mua lại chiếc điện thoại trên với giá là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*); sau đó, anh Đ cất điện thoại vào tủ, khi được Cơ quan điều tra mời lên làm việc, Đ đã giao lại điện thoại cho cơ quan điều tra. Số tiền có được do bán điện thoại trộm cắp, C đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 2194/KL-HĐĐGTS ngày 27/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Khánh Hòa kết luận: “*Giá trị 01 điện thoại di động Iphone 15, 128GB, màu hồng, đuôi số IMEI 83099 tại thời điểm ngày 10/7/2025 trên địa bàn phường N, tỉnh Khánh Hòa là 12.178.666 đồng*”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường N kết luận: “*Giá trị của 01 (một) ốp lưng bằng nhựa màu hồng (Ốp lưng Iphone loại đơn giản, đã cũ, qua sử dụng) tại thời điểm bị mất trộm ngày 10/7/2025 tại tổ dân phố G, phường N, tỉnh Khánh Hòa là 41.200 đồng*”.

Tổng tài sản mà Lương Thiên Phú C đã chiếm đoạt là **12.219.866 đồng**.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về kết luận định giá tài sản nêu trên.

*** Vật chứng của vụ án:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Hồng Diễm Q: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 màu hồng, ốp lưng bọc bên ngoài bằng nhựa màu hồng.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại chị Lê Hồng Diễm Q đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng bỏ ra để mua điện thoại.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSKV6 ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Lương Thiên Phú C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

* Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Lương Thiên Phú C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng: Khoản điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thiên Phú C mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào tối ngày 10/7/2025, bị cáo Lương Thiên Phú C đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 màu hồng của chị Q trị giá 12.178.666 đồng và 01 ốp điện thoại màu hồng trị giá 41.200 đồng. Tổng tài sản mà C đã chiếm đoạt của bị hại là **12.219.866 đồng**. Hành vi phạm tội của bị cáo tại Bản án số 146/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận (cũ) thuộc trường hợp “*tái phạm*”. Do đó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất lười lao động, muốn hưởng thụ mà không phải

bỏ công sức, bị cáo vẫn bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật, nhằm thiết lập lại tình hình trị an tại địa phương, thiết nghĩ cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như thế mới có tác dụng giáo dục cải tạo, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu; bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới; thể hiện bị cáo có thái độ bất chấp và xem thường pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Lê Hồng Diễm Q đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng bỏ ra để mua điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Hồng Diễm Q: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 màu hồng, ốp lưng bọc bên ngoài bằng nhựa màu hồng là có căn cứ, đúng quy định.

[7] Đối với việc chị Lê Hồng D Quyên trình báo trong chiếc ví vải bị mất có số tiền 2.000.000 đồng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận khi lấy chiếc ví của chị Q thì bên trong ví chỉ có giấy tờ, không có tiền; bị hại khai chiếc ví bị mất do bị hại tự làm bằng vải, *(đã cũ, không còn giá trị)* và không thu giữ được, quá trình điều tra không có đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với Lê Văn Đ mua lại điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có; tuy nhiên, Đ không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Đ về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là có căn cứ, đúng quy định.

[9] Đối với việc xét nghiệm chất ma túy (test bằng que thử) trong nước tiểu dương tính với Methamphetamine (ma túy đá) của bị cáo. Qua điều tra xác định: Bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh K không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên là có căn cứ, đúng quy định.

[10] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị mức án là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Thiên Phú C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thiên Phú C **03 (ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2025.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Thiên Phú C phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27-01-2026); Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV6, tỉnh Khánh Hòa;
- CQĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV CA tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL NV liên quan;
- UBND phường Ninh Chữ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Phát